

*
Số 345 -QĐ/HU

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ban Thường vụ,
Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2015 – 2020**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 45-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 1719-QĐ/TU ngày 11/8/2015 của Tỉnh ủy Bình Phước về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hón Quản khóa XI, nhiệm kỳ 2015 – 2020;
- Căn cứ Thông báo số 28-TB/HU ngày 26/10/2015 của Huyện ủy về Kết luận Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2015 – 2020;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy tại Tờ trình số 58-TTr/BTCHU ngày 26/10/2015,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế làm việc của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2015 – 2020 (theo Quy chế làm việc đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, các cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Bình Phước;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các đ/c UV BCH;
- HĐND – UBND huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy;
- UBMTTQVN và đoàn thể huyện;
- Văn phòng HĐND – UBND huyện;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc;
- LĐVP, CV;
- Lưu VPHU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Huỳnh Anh Minh



QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN THƯỜNG VỤ, BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2015 - 2020
(Ban hành kèm Quyết định số 345-QĐ/HU, ngày 5 / 11 / 2015 của Huyện ủy)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này được áp dụng để giải quyết công việc của Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ huyện Hón Quán khoá XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 (sau đây viết tắt là Huyện ủy).
2. Các ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ, các Ban xây dựng Đảng, các cơ sở đảng và đảng viên trực thuộc Huyện ủy đều chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

Huyện ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách nhằm:

1. Phát huy vai trò Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân, chống mọi biểu hiện buông lỏng, bao biện làm thay của cấp ủy đối với chính quyền, các tổ chức đoàn thể và các hội.
2. Bảo đảm tính tổ chức, kỷ luật cao, chủ động, sáng tạo trong việc chấp hành và triển khai Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên và Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ huyện Hón Quán;
3. Giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng, đề cao tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, bảo đảm tính thiết thực hiệu quả và khoa học. Làm việc có chương trình, kế hoạch, chống bệnh quan liêu, bảo thủ, trì trệ và tùy tiện xử lý công việc;
4. Thực hiện đúng và vận dụng sáng tạo các quan điểm đổi mới của Đảng trên các lĩnh vực; với tinh thần dân chủ, đoàn kết, trí tuệ, đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, khai thác hợp lý, hiệu quả các nguồn lực xây dựng huyện phát triển toàn diện; phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ

Điều 3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ giữa 2 kỳ Đại hội, có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Quán triệt và lãnh đạo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, các nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

2. Lãnh đạo toàn diện tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng.

3. Thảo luận, quyết định chương trình, nghị quyết chuyên đề hàng quý, sáu tháng, cả năm và toàn khóa của Huyện ủy nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện khóa XI, để lãnh đạo chính quyền và đoàn thể thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân trong huyện.

4. Sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành chủ yếu bằng Nghị quyết, bố trí cán bộ, phân công tổ chức thực hiện, kiểm tra, tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, nhân điển hình tiên tiến.

Điều 4. Những vấn đề phải đưa ra tập thể Ban Chấp hành thảo luận và biểu quyết.

1. Các chủ trương, biện pháp thực hiện nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện. Chương trình công tác toàn khóa, hàng năm, 6 tháng, hàng quý.

2. Giải quyết những vấn đề có liên quan đến cấp ủy viên trong việc đề bạt, kỷ luật hay bố trí công tác.

3. Chuẩn bị nội dung tiến hành Đại hội Đảng bộ huyện, dự kiến nhân sự đảng bộ, quyết định thời gian triệu tập và dự kiến chương trình đại hội.

Điều 5. Các Ủy viên Ban Chấp hành có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, tham gia tích cực vào sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành để đóng góp ý kiến và biểu quyết công việc của Ban Chấp hành. Trong một năm không vắng quá 02 lần cuộc họp Ban Chấp hành, nếu vắng mặt thì phải báo trước một ngày họp Ban Chấp hành với Thường trực Huyện ủy bằng văn bản và được sự đồng ý của Thường trực Huyện ủy. Trường hợp không tổ chức Hội nghị, mà chỉ gửi tài liệu để xin ý kiến Ban Chấp hành thì Ủy viên Ban Chấp hành cần trả lời bằng văn bản đúng thời gian quy định.

2. Chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công trước Ban Chấp hành, báo cáo tình hình hoạt động thuộc lĩnh vực mình phụ trách, kể cả phụ trách cơ sở đảng (nếu được phân công) cho Ban Thường vụ (thông qua Thường trực Huyện ủy) theo quy định hàng tháng, hàng quý, 06 tháng, năm và những vấn đề đột xuất cần giải quyết. Chủ động đề xuất các vấn đề liên quan mình phụ trách cho Huyện ủy.

3. Thực hiện nói và làm theo nghị quyết, không vi phạm kỷ luật phát ngôn, nếu không đồng tình với nghị quyết thì có thể phản ánh bằng văn bản hay gặp trực tiếp Thường trực Huyện ủy hoặc có quyền bảo lưu ý kiến cá nhân mình. Tuy nhiên, khi có biểu quyết của Ban Chấp hành thì theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số và phải chấp hành theo nghị quyết.

4. Được quyền thay mặt Huyện ủy nếu được phân công triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng nói chung, hay chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Ban Chấp hành hay của Ban Thường vụ nói riêng đối với ngành và cơ sở đảng. Thực hiện đúng chế độ bảo mật đối với các thông tin, tài liệu được Ban Thường vụ phổ biến.

5. Các đồng chí Huyện ủy viên phải dành ít nhất một phần tư thời gian trong tháng để đi công tác cơ sở, nắm tình hình thực tế, đôn đốc cơ sở thực hiện tốt nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, ngoài ra phải có trách nhiệm chăm lo xây dựng công tác đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng nơi mình công tác hoặc ngành và cơ sở đảng mình phụ trách.

6. Các đồng chí Huyện ủy viên phải đổi mới phong cách lãnh đạo, xây dựng chương trình và lề lối làm việc khoa học, gương mẫu trong sinh hoạt, hội họp, công tác, thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng, Luật cán bộ, công chức và Quy định số 47-QĐ/TW của Ban chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm. Đồng thời, đồng chí Huyện ủy viên (kể cả đồng chí Huyện ủy viên là cấp phó cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện và cấp phó của cơ quan Đảng và chính quyền cơ sở) phải chịu trách nhiệm với tư cách là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, ngành hay cơ sở đảng mình phụ trách nếu nơi đó để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và những sai phạm nghiêm trọng nhưng không có biện pháp phát hiện và ngăn chặn kịp thời.

7. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Điều 6. Ban Thường vụ thay mặt cho Ban Chấp hành lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác của Đảng bộ giữa 2 kỳ họp Ban Chấp hành có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Tổ chức, nghiên cứu và chuẩn bị chu đáo những vấn đề đưa ra Ban Chấp hành thảo luận, quyết định. Báo cáo công việc của Ban Thường vụ trong cuộc họp Ban Chấp hành.

2. Chỉ đạo và hướng dẫn các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các phòng chuyên môn khối Nhà nước và các cơ sở đảng trực thuộc cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy thành kế hoạch, chương trình hành động của từng ngành, cơ sở và chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả.

3. Chỉ đạo các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy theo dõi và tiến hành kiểm tra thực hiện nghị quyết của cấp trên và của Huyện ủy. Chỉ đạo việc sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân điển hình tiên tiến. Đồng thời kiến nghị với tỉnh, Trung ương những vấn đề cần thiết.

4. Nghe báo cáo tình hình hoạt động của chính quyền, các Ban xây dựng Đảng, các Đoàn thể, các tổ chức cơ sở đảng (kể cả các cơ quan nhà nước) các vấn đề chủ trương chung thì đưa ra cuộc họp Ban Chấp hành thảo luận biểu quyết, nếu không kịp thì Ban Thường vụ quyết định sau đó báo cáo Ban Chấp hành trong phiên hội nghị gần nhất.

5. Chịu trách nhiệm và trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện các vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chấp hành.

6. Quyết định phân công nhiệm vụ và quản lý các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện theo quy định của Đảng.

7. Thảo luận và quyết định tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định, chuẩn y; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển; bổ nhiệm, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; cho nghỉ hưu và thực hiện các chính sách đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đúng theo phân cấp quản lý cán bộ.

8. Quyết định việc thành lập mới, nhập hoặc giải thể các tổ chức đảng, các ban, ngành, đơn vị thuộc thẩm quyền của Huyện ủy. Quyết định chuẩn y kết quả bầu cử hoặc chỉ định cấp ủy viên cấp ủy cơ sở đảng trực thuộc. Xét duyệt hồ sơ phát triển đảng và thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của ủy viên Ban Thường vụ, ngoài trách nhiệm, quyền hạn Huyện ủy viên còn có trách nhiệm, quyền hạn như:

1. Thường xuyên theo dõi nắm tình hình chung của huyện, tích cực góp ý kiến vào sự lãnh đạo tập thể của Ban Thường vụ. Trong năm không được vắng họp quá 2 kỳ liên tục, trừ những trường hợp vắng có lý do chính đáng, nhưng phải báo cáo trước kỳ họp 01 ngày cho Thường trực Huyện ủy bằng văn bản và được sự đồng ý của Thường trực Huyện ủy.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch và giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả và thường xuyên kiểm tra, theo dõi báo cáo những lĩnh vực phụ trách về Ban Thường vụ.

3. Đối với các đồng chí ủy viên Thường vụ phụ trách các Ban xây dựng Đảng, chịu trách nhiệm điều hành lĩnh vực phụ trách và được quyền giải quyết

các vấn đề chung về công tác Đảng nếu đồng chí Bí thư hay Phó Bí thư Thường trực đã trao đổi và ủy quyền.

4. Các đồng chí ủy viên Thường vụ thuộc khối cơ quan Nhà nước khi triển khai công việc của ngành, đơn vị không lấy danh nghĩa Ban Thường vụ nếu Ban Thường vụ không ủy quyền và phân công.

5. Đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận phối hợp với đồng chí ủy viên Thường vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Ủy ban MTTQVN và đoàn thể huyện; nếu Ban Thường vụ Huyện ủy phân công triển khai, chỉ đạo một số công việc của Đảng và đoàn thể đối với ngành và cơ sở đảng thì lấy danh nghĩa Ban Thường vụ, ngoài ra không lấy danh nghĩa Ban Thường vụ để chỉ đạo bất cứ việc gì khi Ban Thường vụ chưa phân công.

6. Ban Thường vụ ủy quyền cho đồng chí Bí thư, các Phó Bí thư Huyện ủy và Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy xem xét ký các văn bản liên quan việc giới thiệu và chuyển sinh hoạt Đảng.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Thường trực Huyện ủy

1. Thường trực Huyện ủy gồm Bí thư và các Phó Bí thư làm việc theo chế độ tập thể. Thường trực chịu trách nhiệm chuẩn bị về nội dung khi họp Ban Thường vụ. Sau cuộc họp Ban Thường vụ được giải quyết những vấn đề mà Ban Chấp hành và Ban Thường vụ quyết nghị và ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy giải quyết.

2. Mỗi tháng Thường trực họp 02 lần theo định kỳ, khi cần có thể họp đột xuất để giải quyết công việc mang tính cấp thiết. Nội dung họp Thường trực: mỗi đồng chí thông báo tình hình lĩnh vực được phân công và đề xuất các vấn đề để Thường trực thảo luận và thống nhất trong việc giải quyết nếu xét thấy cần thiết. Đồng thời đề xuất các chủ trương, biện pháp và các vấn đề ngoài thẩm quyền của Thường trực để đưa ra cuộc họp Ban Thường vụ giải quyết.

3. Nhiệm vụ cụ thể của Thường trực Huyện ủy như sau:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuẩn bị các nội dung trình Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy. Chỉ đạo điều hành, theo dõi, kiểm tra các hoạt động của các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy; các ngành và khối HĐND huyện, UBND huyện, Ủy ban Mặt trận, các đoàn thể. Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở.

- Chủ trì họp giao ban các Ban xây dựng Đảng, dự họp giao ban khối Đoàn thể và giao ban xã theo định kỳ hàng quý.

- Giải quyết một số công việc như điều động, đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ hưu, nâng lương đối với một số cán bộ huyện quản lý nhưng không phải Trưởng, Phó các ngành của huyện, Bí thư xã, Chủ tịch xã.

- Hiệp ý về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo thuộc ngành dọc đóng trên địa bàn.

- Cho ý kiến về đề nghị xét tặng khen cao các danh hiệu của Đảng, nhà nước trước khi trình cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Bố trí các buổi họp trao đổi chuyên đề giữa Ban Thường vụ và các ngành liên quan khi có lịch đăng ký của ngành và được Thường trực đồng ý.

- Chỉ đạo, cho chủ trương công tác nội chính, quốc phòng, an ninh:

+ Cho ý kiến về định hướng chương trình công tác và đánh giá kết quả công tác hàng năm của các cơ quan nội chính, chủ động xử lý các vấn đề đột xuất có liên quan đến an ninh, chính trị trên địa bàn, nhất là những vấn đề an ninh chính trị, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

+ Chỉ đạo xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và những đơn thư có tính chất phức tạp.

- Cho ý kiến đối với các định hướng phát triển Kinh tế - xã hội.

Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy có hiệu lực như quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời Thường trực Huyện ủy phải báo cáo Ban Thường vụ trong phiên họp gần nhất.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của đồng chí Bí thư Huyện ủy.

- Phụ trách chung, là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trước Đảng bộ huyện về sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trên các lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

- Chủ trì, điều hành các cuộc họp Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đã thống nhất biểu quyết thông qua.

- Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực trực tiếp giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ và đồng chí Phó Bí thư – Chủ tịch UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác tổ chức cán bộ, công tác nội chính. Trực tiếp phụ trách Ban Tổ chức Huyện ủy, Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện và Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

- Trong các Hội nghị, ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư là ý kiến cuối cùng, được biểu quyết thông qua để các Đảng bộ, Chi bộ và cá nhân triển khai thực hiện.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy.

- Phó Bí thư Thường trực có trách nhiệm chỉ đạo việc chuẩn bị, thẩm định dự thảo các văn bản của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy; tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế các chương trình công tác đã đề ra, chỉ đạo chuẩn bị chương trình và nội dung các Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, các cuộc họp Thường trực Huyện ủy.

- Chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác xây dựng hệ thống chính trị cơ sở; ứng dụng Công nghệ thông tin trong hệ thống Đảng, công tác thông tin, báo cáo, bảo mật theo quy định, trực tiếp chỉ đạo Ban Dân vận Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và Văn phòng Huyện ủy, phụ trách công tác tài chính Đảng.

- Thay mặt Ban Thường vụ điều hành và giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ trên cơ sở thống nhất chủ trương của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ và Nghị quyết Ban Chấp hành. Cùng với các đồng chí trong Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Đảng bộ, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

- Chỉ đạo xây dựng và ký các báo cáo định kỳ, đột xuất gửi về Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị, cá nhân theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành, các văn bản của Ban Thường vụ Huyện ủy; ký các văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực theo sự phân công của Bí thư Huyện ủy và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản của Huyện ủy.

- Chỉ đạo sự phối hợp giữa các tổ chức đảng, chính quyền, các đoàn thể và cơ sở trực thuộc khi được sự thống nhất của Thường trực Huyện ủy.

- Định kỳ 3 tháng, đột xuất và khi cần trực tiếp chủ trì để nghe báo cáo và cho ý kiến chỉ đạo công tác ở các Ban xây dựng Đảng, các đoàn thể, các hội và các lĩnh vực, các ngành liên quan trên địa bàn huyện; cấp ủy các cấp và các đồng chí Huyện ủy viên phụ trách các lĩnh vực.

- Thay mặt đồng chí Bí thư giải quyết các công việc của cấp ủy khi đồng chí Bí thư đi vắng và các công việc được đồng chí Bí thư ủy quyền.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện:

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và Bí thư Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của UBND huyện và các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã ở địa phương theo quy định của pháp luật và các Hội đặc thù thuộc UBND huyện quản lý.

- Chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động trên lĩnh vực kinh tế, VH-XH, môi trường, cải cách thủ tục hành chính.

- Phụ trách Đảng ủy Công an, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Cụ thể hóa và tổ chức chỉ đạo thực hiện kịp thời có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, kế hoạch, đề án của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và đề xuất ý kiến kiến toàn bộ máy lãnh đạo các cơ quan thuộc khối nhà nước cũng như chính quyền từ cấp huyện đến cấp xã để Ban Thường vụ, Ban Chấp hành quyết định.

CHƯƠNG III

SỰ LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI HĐND HUYỆN, UBND HUYỆN, UBMTTQVN HUYỆN, CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP VÀ CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

Huyện ủy lãnh đạo HĐND huyện, UBND huyện, UBMTTQVN huyện, các cơ quan ban ngành, hội đoàn thể bằng các nghị quyết, chủ trương, bằng công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ và công tác kiểm tra. Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ không quyết định những công việc cụ thể thực hiện về trách nhiệm của chính quyền, mặt trận và các tổ chức đoàn thể.

Điều 12. Đối với HĐND và UBND huyện:

1. Huyện ủy lãnh đạo HĐND bằng Nghị quyết và thông qua tổ chức đảng và các đảng viên là đại biểu HĐND huyện.

2. Huyện ủy lãnh đạo UBND bằng chủ trương, định hướng, đường lối hoặc trực tiếp làm việc với đồng chí Ủy viên Thường vụ, Huyện ủy viên và các đảng viên đang công tác trong UBND huyện.

a) Đối với những nhiệm vụ kinh tế, văn hoá - xã hội thuộc chức năng, quyền hạn của HĐND, UBND huyện.

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND, căn cứ chủ trương, nghị quyết của Huyện ủy, ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện cụ thể hóa, thể chế hóa bằng văn bản pháp quy, kế hoạch thực hiện.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm Huyện ủy thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh, nghe UBND huyện và các thành viên UBND huyện báo cáo tình hình kiến nghị những vấn đề quan trọng về kinh tế, VH-XH, quốc phòng - an ninh để Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến chỉ đạo.

b) Đối với Quốc phòng – An ninh: Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo công tác quốc phòng, an ninh trực tiếp, tuyệt đối và toàn diện theo quy định của Đảng và Nhà nước. Một số vấn đề của UBND huyện căn cứ nghị quyết

của Huyện ủy, của Ban Thường vụ Huyện ủy để chỉ đạo giải quyết theo phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được quy định.

c) Xây dựng cán bộ trong bộ máy chính quyền các cấp:

- Trong việc lãnh đạo xây dựng bộ máy nhà nước, Ban Thường vụ Huyện ủy nêu ra quan điểm, nguyên tắc, phương hướng chỉ đạo và chỉ đạo cấp ủy, cấp dưới quán triệt và lãnh đạo thực hiện.

- Ban Thường vụ Huyện ủy được Huyện ủy ủy quyền quyết định nhân sự thuộc diện Huyện ủy quản lý về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nhận xét, đánh giá, bổ trí, đề bạt, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật... Đối với cán bộ do Tỉnh ủy quản lý thì Ban Thường vụ Huyện ủy có ý kiến hiệp ý, đề xuất ngành cấp trên để Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương điều động, luân chuyển, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật...theo quy định phân cấp quản lý.

d) Các ngành, cơ quan khối nhà nước ở cấp huyện:

- Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo và chỉ đạo các cơ quan thuộc chính quyền bằng chủ trương, chính sách và các giải pháp chủ yếu, không quyết định những vấn đề cụ thể thuộc chức trách của cơ quan để các đồng chí lãnh đạo các ngành, cơ quan phải báo cáo trực tiếp công việc với Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc Thường trực Huyện ủy theo chương trình làm việc của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Hàng tháng, hàng quý, các cơ sở đảng trực thuộc, các ban, ngành, mặt trận, đoàn thể phải báo cáo Thường trực Huyện ủy (thông qua Văn phòng Huyện ủy) về tình hình công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Riêng các ngành Quân sự, Công an hàng tuần và đột xuất phải có báo cáo tình hình công tác để Ban Thường vụ Huyện ủy biết để cho ý kiến chỉ đạo.

Điều 13. Đối với các cơ quan nội chính

1. Thường trực Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo các cơ quan nội chính những vấn đề cụ thể theo đúng quy định của Bộ Chính trị.

2. Đối với các vụ việc vi phạm pháp luật liên quan đến cán bộ, đảng viên thì các cơ quan nội chính phải báo cáo cho Thường trực Huyện ủy theo quy chế phối hợp giữa Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy với các cơ quan nội chính nhằm xử lý bảo đảm đúng đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Hàng tháng, các cơ quan nội chính (Công an, Quân sự, Viện kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân, Thanh tra, Thi hành án dân sự) phải báo cáo bằng văn bản cho Thường trực Huyện ủy.

4. Hàng quý, Thường trực Huyện ủy chủ trì giao ban các cơ quan nội chính 01 (một) lần.

5. Đối với Viện kiểm sát nhân dân và Toà án nhân dân huyện: Ban Chấp hành đảng bộ huyện, Ban Thường vụ lãnh đạo trực tiếp thông qua chi bộ, đảng

viên đảm bảo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, kiểm tra việc chấp hành pháp luật cũng như trong việc truy tố, xét xử.

Điều 14. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các đoàn thể

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo MTTQ, các đoàn thể và các tổ chức hội, thông qua tổ chức đảng trong đoàn thể, tạo điều kiện cho đoàn thể, các hội, MTTQ, các đoàn thể phát huy tốt vai trò của mình trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước, phản ánh tâm tư nguyện vọng của quần chúng đối với Đảng. MTTQ, các đoàn thể, các tổ chức hội hoạt động theo chức năng và điều lệ của mỗi tổ chức, đồng thời phải có trách nhiệm cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thành các giải pháp để tổ chức thực hiện. Ngoài ra, Ban Thường vụ Huyện ủy còn lãnh đạo, chỉ đạo bằng phương pháp trực tiếp với đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách khối, ngành, các đồng chí Huyện ủy viên và các đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ của tổ chức đó.

2. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy làm việc với lãnh đạo MTTQ và các tổ chức hội, đoàn thể chính trị - xã hội khi cần. Riêng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thì làm việc trực tiếp với Ban Thường vụ Huyện đoàn hàng quý một lần nghe báo cáo tình hình để có sự chỉ đạo kịp thời.

3. Các Đoàn thể có trách nhiệm triển khai cho tổ chức quần chúng thực hiện chương trình, kế hoạch, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo hướng dẫn của Ban Dân vận Huyện ủy, MTTQVN huyện.

4. Ban Dân vận, UBMTTQ thường xuyên báo cáo với Huyện ủy về hoạt động và tổ chức của và các Đoàn thể khác, đồng thời đề xuất vấn đề mới nảy sinh trong công tác vận động quần chúng.

Điều 15. Đối với các Ban xây dựng Đảng, Trung tâm bồi dưỡng Chính trị và Văn phòng Huyện ủy (gọi tắt là các cơ quan thuộc Huyện ủy).

1. Ban Thường vụ lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, các Ban xây dựng Đảng, Trung tâm bồi dưỡng Chính trị và Văn phòng Huyện ủy, quyết định, quy định, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan trên cơ sở tham mưu của các đơn vị và Ban Tổ chức Huyện ủy bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, thống nhất của Ban Thường vụ, phát huy chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan để làm tốt công tác tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Các cơ quan có nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất chương trình, kế hoạch và nghị quyết, theo chức năng, nhiệm vụ được giao trình Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, quyết định. Giúp Ban Thường vụ Huyện ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và kịp thời sơ kết những Nghị quyết, chương trình của Huyện ủy theo chức năng của từng cơ quan.

3. Định kỳ tháng, quý, năm các cơ quan thực hiện tốt chế độ báo cáo; và xin ý kiến Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy khi nhận được nghị quyết, chỉ thị của cấp trên thuộc phạm vi mình phụ trách, phải báo cáo Ban

Thường vụ về nội dung, kế hoạch, thời gian thực hiện và triển khai sau khi có ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy thông qua.

4. Văn phòng Huyện ủy tham mưu giúp việc Thường trực Huyện ủy điều hành công việc hàng ngày, là đầu mối phối hợp giữa Huyện ủy với các cơ sở đảng, các ban, ngành, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc, theo sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy. Định kỳ hàng quý Thường trực Huyện ủy giao ban với các cơ quan trực thuộc Huyện ủy một lần.

- Văn phòng Huyện ủy được thừa lệnh Ban Thường vụ Huyện ủy thông báo đến các đơn vị và cá nhân có trách nhiệm thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ được Ban Thường vụ ủy quyền.

- Văn phòng Huyện ủy giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành trong công tác quản lý tài chính Đảng, tài sản các cơ quan đảng theo quy định. Đối với các buổi làm việc của Bí thư, Phó Bí thư, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Văn phòng có trách nhiệm ghi biên bản và cụ thể hóa thành các văn bản chỉ đạo trình Thường trực Huyện ủy ký ban hành theo quy định. Trường hợp các cuộc họp quan trọng thì trực tiếp Chánh Văn phòng hoặc Phó Chánh Văn phòng tổng hợp (khi Thường trực đồng ý) phải thực hiện việc ghi biên bản và chịu trách nhiệm về tính bảo mật của nội dung cuộc họp.

5. Ban Tổ chức Huyện ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền quản lý hồ sơ đảng viên; hồ sơ cán bộ, công chức Khối Đảng, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, sơ yếu lý lịch mẫu 2c-TW/98 của các đồng chí Huyện ủy viên; quản lý dữ liệu đảng viên trong Đảng bộ.

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung trình Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định thành lập tổ chức bộ máy các cơ quan thuộc Huyện ủy quản lý và cán bộ chủ chốt do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Điều 16. Đối với các cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy

- Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra hoạt động và nắm tình hình của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và các đơn vị trong huyện thông qua các cơ quan trực thuộc Huyện ủy, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách. Định kỳ một quý một lần, Thường trực giao ban với Bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về toàn bộ các mặt công tác của đơn vị mình, phải đảm bảo thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất các vấn đề phát sinh bằng văn bản hoặc trực tiếp báo cáo với Thường trực Huyện ủy theo quy định và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và quy định của Huyện ủy.

CHƯƠNG IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC

Điều 17. Chương trình làm việc của cấp ủy

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng chương trình làm việc cả nhiệm kỳ, hàng năm, 06 tháng, hàng quý.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng chương trình làm việc hàng tuần, hàng tháng, dự kiến nội dung làm việc cho các hội nghị. Thường trực Huyện ủy căn cứ vào lịch công tác của Ban Thường vụ để điều hành.

3. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện; các Ban xây dựng Đảng cùng với các ngành liên quan lập chương trình làm việc, giúp Thường trực Huyện ủy theo dõi, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể thực hiện đúng lịch và chương trình làm việc.

Điều 18. Chế độ báo cáo thông tin

1. Ban Thường vụ có trách nhiệm thông tin cho các cấp ủy viên những nghị quyết, chỉ thị và chủ trương mới của Trung ương, Tỉnh ủy.

2. Hàng tháng, quý, 06 tháng, 01 năm hay khi có việc đột xuất, Ban Thường vụ Huyện ủy phải thông báo đầy đủ cho các ủy viên Ban Chấp hành về tình hình chung.

3. Khi có tình hình quan trọng đột xuất không tổ chức hội nghị Ban Chấp hành thì Ban Thường vụ họp để thảo luận và quyết định, sau đó báo cáo lại với Ban Chấp hành trong cuộc họp gần nhất.

4. Hàng quý tổ chức giao ban định kỳ: khối Đảng, đoàn thể và khối xã. Cấp ủy cơ sở đảng, thủ trưởng cơ quan Đảng, Đoàn thể huyện báo cáo tình hình bằng văn bản gửi Thường trực Huyện ủy, UBND huyện.

5. Văn phòng Huyện ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ, Thường trực tổ chức thông tin hai chiều, tổng hợp báo cáo và đề xuất xử lý thông tin chính xác, tổng hợp ý kiến đề xuất của cơ sở đảng, các ban ngành, đoàn thể đưa ra các cuộc họp của Huyện ủy để giải quyết.

6. Cuối tháng 11 hàng năm, các cấp ủy, các ban ngành, đoàn thể có trách nhiệm tổng hợp đánh giá tình hình, ý kiến đề xuất và đăng ký chương trình làm việc năm với Huyện ủy bằng văn bản gửi về Văn phòng Huyện ủy để tổng hợp trình Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến chương trình làm việc cho năm sau.

7. Định kỳ 3 tháng một lần, đại diện Thường trực Huyện ủy họp giao ban với lãnh đạo các đơn vị (Văn phòng Huyện ủy, Văn phòng HĐND-UBND-UBMTTQVN) để xử lý thông tin cần thiết, phục vụ cho sự lãnh đạo và chỉ đạo, khi cần thì làm việc trực tiếp.

8. Đối với Ủy viên Ban Thường vụ, Huyện ủy viên được phân công theo dõi chỉ đạo ngành, lĩnh vực, các xã chủ động tham gia họp với Đảng ủy xã mỗi quý 1 lần vào tháng cuối của quý và báo cáo bằng văn bản cho Thường trực Huyện ủy (thông qua Văn phòng Huyện ủy).

Điều 19. Chế độ chuẩn bị ra quyết định

1. Các cơ quan chủ trì đề án chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung bảo đảm tính khoa học và có cơ sở pháp lý của văn bản dự thảo để trình Ban Thường vụ hay Ban Chấp hành quyết nghị. Trước khi quyết nghị cần đưa xuống cơ sở để đóng góp ý kiến, trừ những vấn đề đã được kết luận và có trong nghị quyết. Nội dung đề án thuộc ngành nào thì ngành đó chịu trách nhiệm soạn thảo. Đối với quyết định, văn bản có nội dung liên quan đến nhiều ngành thì các ngành phải cùng nhau phối hợp tham mưu, bảo đảm đúng tiến độ.

2. Đối với cơ quan và cá nhân được phân công dự thảo đề án, văn bản thì cơ quan và cá nhân chịu trách nhiệm hoàn thành văn bản theo đúng tiến độ, yêu cầu, trước khi trình ký phải thông qua Văn phòng Huyện ủy thẩm định. Để có cơ sở xác định thời gian phải có Tờ trình gửi kèm và Văn phòng Huyện ủy nhập văn bản đến theo quy định.

3. Các đề án đưa ra Ban Chấp hành thảo luận đều phải trình Ban Thường vụ xem xét và đóng góp ý kiến, sau đó hoàn thiện văn bản gửi đến các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành trước 3 ngày khi tiến hành hội nghị.

Điều 20. Tiến hành hội nghị và ra quyết định

1. Trước khi hội nghị, nếu là hội nghị chuyên ngành Ban Thường vụ ủy nhiệm cho Văn phòng Huyện ủy kiểm tra chương trình làm việc để nội dung hội nghị đạt chất lượng cao, kịp thời cắt bỏ những nội dung không cần thiết, tập trung vào nội dung chính của hội nghị.

2. Các thành viên dự hội nghị nên có sự chuẩn bị phát biểu ngắn gọn tập trung vào nội dung chính, nói rõ quan điểm của mình, khi phát biểu không được nêu trùng lặp.

3. Ý kiến kết luận hội nghị của đồng chí chủ trì là ý kiến sau cùng, nếu không có ý kiến trái ngược thì lấy đó làm cơ sở để ra quyết định. Nếu có ý kiến trái, ngược nhau thì tiến hành biểu quyết, ý kiến kết luận là ý kiến đa số. Cá nhân có quyền bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành ý kiến đa số.

4. Khi có chủ trương, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên đưa về mà không kịp tổ chức hội nghị thì Văn phòng sao lục văn bản gửi đến các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành để nghiên cứu trước, có thể góp ý bằng thư hay ghi trực tiếp vào văn bản. Văn phòng Huyện ủy có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ hay Thường trực Huyện ủy tùy theo tính chất sự việc.

Điều 21. Chế độ hội nghị

1. Hội nghị toàn thể Ban Chấp hành 03 tháng họp 01 lần. Ban Thường vụ họp 01 tháng 01 lần, Thường trực 02 tuần họp 01 lần. Tuy nhiên có thể họp đột xuất tùy theo yêu cầu nhiệm vụ.

2. Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm duy trì sinh hoạt thường kỳ và theo quy định của quy chế.

3. Giao Văn phòng Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ xây dựng quy định chế độ hội họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

Điều 22. Chế độ bảo mật tài liệu

1. Văn phòng Huyện ủy có trách nhiệm ghi đầy đủ biên bản các hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và quản lý biên bản theo quy định. Nếu có cuộc họp tối mật mà Văn phòng không được tham dự thì một đồng chí trong Ban Thường vụ ghi biên bản rồi giao lại cho đồng chí chủ trì hội nghị.

2. Những vấn đề cần thiết và được ủy nhiệm của Thường trực Huyện ủy, Văn phòng có trách nhiệm thông báo nội dung đến các tổ chức có liên quan được biết để thực hiện.

Điều 23. Chế độ ban hành các chỉ thị của Huyện ủy

1. Căn cứ vào các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và nghị quyết của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các chỉ thị để hướng dẫn thực hiện.

2. Dự thảo chỉ thị về các mặt công tác đảng, chính quyền, đoàn thể do các cơ quan chuyên môn chuẩn bị. Những vấn đề chung do Văn phòng Huyện ủy soạn thảo.

3. Dự thảo chỉ thị do các cơ quan chuẩn bị xong phải thông qua đồng chí Thường vụ phụ trách khối góp ý kiến và chỉnh lý rồi chuyển đến Văn phòng Huyện ủy để trình đồng chí Bí thư hay Phó Bí thư Thường trực duyệt và ký.

Điều 24. Chế độ thực hiện và kiểm tra thực hiện các Nghị quyết của Huyện ủy

1. Chậm nhất 10 ngày (với kết luận của Ban Chấp hành); không quá 05 ngày (với kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy); 03 ngày (với kết luận của Thường trực Huyện ủy) phải có văn bản chính thức để các đơn vị, cá nhân thi hành.

2. Sau khi có văn bản chính thức, các cơ quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể và các biện pháp thực hiện.

3. Những vấn đề được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ kết luận hoặc ra Nghị quyết thì các cơ quan chức năng phải nghiêm túc thi hành.

4. Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy được ủy quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ.

Điều 25. Chế độ báo cáo và kỷ luật chấp hành Nghị quyết.

1. Các báo cáo hàng quý, 06 tháng, 01 năm phải được thông qua Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi thông qua Ban Chấp hành. Báo cáo hàng tuần, hàng tháng thì thông qua đồng chí Bí thư hay Phó Bí thư Thường trực.

2. Các cơ sở đảng, các đồng chí cấp ủy viên, đảng viên trong Đảng bộ phải nói và làm đúng theo Nghị quyết.

3. Có chế độ biểu dương những cơ sở đảng và cá nhân thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; đồng thời có những hình thức kỷ luật nghiêm minh với tổ chức và cá nhân không nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương nghị quyết của Đảng; quy định của Điều lệ Đảng và Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Tổ chức thực hiện

1. Ban Thường vụ mà trực tiếp là đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy có trách nhiệm quản lý chặt chẽ và kiểm tra việc thực hiện quy chế của Huyện ủy. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng có trách nhiệm tham mưu Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế này, định kỳ tổ chức đánh giá hàng năm, báo cáo Huyện ủy việc thực hiện quy chế.

2. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị và các cơ sở đảng, các đoàn thể, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này.

3. Các cơ sở đảng, các đơn vị liên quan căn cứ quy chế của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện để xây dựng quy chế đơn vị mình, đồng thời 06 tháng, 01 năm có kiểm điểm việc thực hiện quy chế và bổ sung cho phù hợp, sát với tình hình thực tế.

4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy và các cơ quan liên quan giúp Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, khen thưởng, xử lý kỷ luật việc thực hiện Quy chế này.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Việc thay đổi hoặc bổ sung, sửa đổi Quy chế do Huyện ủy quyết định khi thấy cần thiết và đảm bảo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ./.